

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành
chính trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Thông báo số 109/TB-UBND ngày 29 tháng 06 năm 2021 của Ủy
ban nhân dân tỉnh về ý kiến kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn
Phi Long tại cuộc họp sơ kết 06 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 06 tháng
cuối năm của Sở Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số
96/TTr-SKHĐT ngày 14 tháng 9 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 10 thủ tục hành chính trong
lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch
và Đầu tư (Có Phụ lục kèm theo).

Điều 2.

1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên
quan cụ thể hóa việc áp dụng thực thi phương án đơn giản đối với 10 thủ tục
hành chính đã được thông qua tại Điều 1 của Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- LDVP UBND tỉnh;
- TT Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, KSTT, K1, K7.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

Phụ lục

**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
1.	Chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh (1.009642.000.00.00.H08)	<p>- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh được công bố tại Quyết định số 2391/QĐ-UBND ngày 16/06/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh từ 32 ngày làm việc xuống còn 25 ngày làm việc (giảm 07 ngày).</p> <p>- Lý do: Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao hình ảnh và môi</p>	<p>- Tại khoản 1, khoản 2 Điều 30 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định:</p> <p>“...b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến của cơ quan nhà nước có liên quan về việc đáp ứng yêu cầu quy định tại các điểm b, c và d khoản 4 Điều 33 Luật Đầu tư. Đối với dự án đã được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư đồng thời gửi hồ sơ lấy ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>c) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan đăng ký đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội</p>	<p>- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 263.694.600 đồng/năm;</p> <p>- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 213.765.000 đồng/năm;</p> <p>- Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 49.929.600 đồng/năm;</p> <p>- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 18,93%.</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
		trường đầu tư- kinh doanh của tỉnh, góp phần hỗ trợ các nhà đầu tư	<p>dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi cơ quan đăng ký đầu tư;</p> <p>d) Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm a khoản này, cơ quan đăng ký đầu tư lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung theo quy định tại các điểm b, c và d khoản 4 Điều 33 Luật Đầu tư, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</p> <p>đ) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận nhà đầu tư và gửi Quyết định chấp thuận nhà đầu tư cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư (đối với dự án đã được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư); cơ quan tổ chức đấu giá; cơ quan đăng ký đầu tư và nhà đầu tư...”</p> <p>- Đề nghị sửa đổi khoản 1, khoản 2 Điều 30 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
			<p>của Chính phủ, như sau:</p> <p>“...b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến của cơ quan nhà nước có liên quan về việc đáp ứng yêu cầu quy định tại các điểm b, c và d khoản 4 Điều 33 Luật Đầu tư. Đối với dự án đã được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư đồng thời gửi hồ sơ lấy ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p> <p>c) Trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan đăng ký đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi cơ quan đăng ký đầu tư;</p> <p>d) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm a khoản này, cơ quan đăng ký đầu tư lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung theo quy định tại các điểm b, c và d khoản 4 Điều 33 Luật</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
			<p>Đầu tư, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</p> <p>đ) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận nhà đầu tư và gửi Quyết định chấp thuận nhà đầu tư cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư (đối với dự án đã được Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư); cơ quan tổ chức đấu giá; cơ quan đăng ký đầu tư và nhà đầu tư...”</p>	
2.	Điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư của UBND cấp tỉnh (1.009644.000.00.00.H08)	<p>- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh được công bố tại Quyết định số 2391/QĐ-UBND ngày 16/06/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh từ 32 ngày làm việc xuống còn 25 ngày làm việc</p>	<p>- Tại khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định:</p> <p>“...b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cùng cấp có liên quan về việc đáp ứng yêu cầu quy định tại các điểm b, c và d khoản 4 Điều 33 của Luật Đầu tư;</p>	<p>- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 46.126.500 đồng/năm;</p> <p>- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 40.631.800 đồng/năm;</p> <p>- Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 5.494.700 đồng/năm;</p> <p>- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 11,91%.</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
		<p>(giảm 07 ngày).</p> <p>- Lý do: Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao hình ảnh và môi trường đầu tư- kinh doanh của tỉnh, góp phần hỗ trợ các nhà đầu tư</p>	<p>c) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó, gửi Cơ quan đăng ký đầu tư;</p> <p>d) Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký đầu tư lập báo cáo thẩm định gồm nội dung theo quy định tại các điểm b, c và d khoản 4 Điều 33 của Luật Đầu tư, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</p> <p>đ) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư;..”</p> <p>- Đề nghị sửa đổi tại khoản 8 Điều 48 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ, như sau:</p> <p>“...b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
			<p>đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cùng cấp có liên quan về việc đáp ứng yêu cầu quy định tại các điểm b, c và d khoản 4 Điều 33 của Luật Đầu tư;</p> <p>c) Trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó, gửi Cơ quan đăng ký đầu tư;</p> <p>d) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký đầu tư lập báo cáo thẩm định gồm nội dung theo quy định tại các điểm b, c và d khoản 4 Điều 33 của Luật Đầu tư, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</p> <p>đ) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh nhà đầu tư;..”</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
3.	Chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (1.009645.000.00.00.H08)	<p>- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh được công bố tại Quyết định số 2391/QĐ-UBND ngày 16/06/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh từ 32 ngày làm việc xuống còn 25 ngày làm việc (giảm 07 ngày).</p> <p>- Lý do: Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao hình ảnh và môi trường đầu tư- kinh doanh của tỉnh, góp phần hỗ trợ các nhà đầu tư</p>	<p>- Tại khoản 4, khoản 5 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định:</p> <p>“...b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm a khoản này, cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi dự kiến thực hiện dự án và các cơ quan có liên quan về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó theo quy định tại khoản 6 hoặc khoản 8 Điều 31 của Nghị định này;</p> <p>c) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan đăng ký đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi cơ quan đăng ký đầu tư;</p> <p>d) Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm a khoản</p>	<p>- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 838.708.800 đồng/năm;</p> <p>- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 705.563.200 đồng/năm;</p> <p>- Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 133.145.600 đồng/năm;</p> <p>- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 15,87%.</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
			<p>này, cơ quan đăng ký đầu tư lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 6 hoặc khoản 8 Điều 31 Nghị định này, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>5. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án gồm những nội dung quy định tại khoản 7 Điều 32 Nghị định này...”</p> <p>- Đề nghị sửa đổi khoản 4, khoản 5 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ, như sau:</p> <p>“...b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm a khoản này, cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của các sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi dự kiến thực hiện dự án và các cơ quan có liên quan về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
			<p>quan đó theo quy định tại khoản 6 hoặc khoản 8 Điều 31 của Nghị định này;</p> <p>c) Trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan đăng ký đầu tư, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi cơ quan đăng ký đầu tư;</p> <p>d) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm a khoản này, cơ quan đăng ký đầu tư lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 6 hoặc khoản 8 Điều 31 Nghị định này, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>5. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án gồm những nội dung quy định tại khoản 7 Điều 32 Nghị định này...”</p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
4.	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (1.009649.000.00.00.H08)	- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh được công bố tại Quyết định số 2391/QĐ-UBND ngày 16/06/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh từ 32 ngày làm việc xuống còn 25 ngày làm việc (giảm 07 ngày). - Lý do: Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao hình ảnh và môi trường đầu tư- kinh doanh của tỉnh, góp phần hỗ trợ các nhà đầu tư	- Tại khoản 2 Điều 45 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định: “a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định này để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án đầu tư; b) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó; c) Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký đầu tư lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; d) Trong thời hạn 07 ngày làm	- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 98.301.200 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 81.658.000 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 16.643.200 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 16,93%
5.	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.009646.000.00.00.H08)			- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 446.849.000 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 363.633.000 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 83.216.000 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 18,62%
6.	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (1.009650.000.00.00.H08)			- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 19.220.040đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 15.891.400 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 3.328.640 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 17,31%

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
7.	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (1.009652.000.00.00.H08)		<p><i>việc</i> kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Cơ quan đăng ký đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư được gửi cho Cơ quan đăng ký đầu tư và nhà đầu tư, Cơ quan chấp thuận nhà đầu tư trong trường hợp chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 29 của Luật Đầu tư, các Sở, cơ quan có liên quan đến việc thực hiện dự án đầu tư...”</p> <p>- Đề nghị sửa đổi khoản 2 Điều 45 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ, như sau:</p> <p>“a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định này để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 16.782.640 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 13.454.000 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 3.328.640 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 19,83%
8.	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (1.009653.000.00.00.H08)		<p>- Đề nghị sửa đổi khoản 2 Điều 45 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ, như sau:</p> <p>“a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định này để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 16.069.360 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 12.740.720 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 3.328.640 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20,71%
9.	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (1.009654.000.00.00.H08)		<p>“a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 33 của Nghị định này để lấy ý kiến về những nội dung điều chỉnh dự án</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 16.427.120 đồng/năm; - Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 13.098.480 đồng/năm; - Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 3.328.640 đồng/năm; - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20,26%

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
10.	<p>Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh</p> <p>(1.009655.000.00.00.H08)</p>		<p>đầu tư;</p> <p>b) Trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó;</p> <p>c) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký đầu tư lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</p> <p>d) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Cơ quan đăng ký đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư được gửi cho Cơ quan đăng ký đầu tư và nhà đầu tư, Cơ quan chấp thuận nhà đầu tư trong trường hợp chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 29 của Luật Đầu tư, các Sở,</p>	<p>- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 17.012.920 đồng/năm;</p> <p>- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 13.684.280 đồng/năm;</p> <p>- Chi phí tiết kiệm cho cá nhân, tổ chức: 3.328.640 đồng/năm;</p> <p>- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 19,56%</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
			cơ quan có liên quan đến việc thực hiện dự án đầu tư”.	
